

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HS-PT

Ngày 19 - 3 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Quang Hùng và ông Trần Văn T

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Mỹ Linh - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2017/TLPT-HS ngày 08 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn B do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 74/2017/HS-ST ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã A đối với bị cáo.

Họ và tên: Nguyễn Văn B, sinh năm 1977; trú tại: thôn Đ, xã C, thị xã A, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 01/12; con ông Nguyễn Văn S và bà Lưu Thị C (đều đã chết); có vợ là Trần Thị D, sinh năm 1975 và có 02 con (lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh 2004). Tiền án, tiền sự, không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06 tháng 5 năm 2017 đến nay (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Chị Trần Thị D, sinh năm 1975 (là vợ bị cáo); trú tại: Thôn Đ, xã C, thị xã A, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lâm Quang N - Luật sư Văn phòng Luật sư H, Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo: Chị Lưu Thị D, sinh năm 1979 (là vợ người bị hại); trú tại: Thôn Đ, xã C, thị xã A, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 06 tháng 5 năm 2017, Nguyễn Văn B trên đường đi làm về nhà gặp anh Nguyễn Văn T (tên gọi khác là T1) là người cùng thôn với B tại khu vực đường liên thôn phía trước xưởng gỗ nhà anh Lưu Anh E. Do trước đó anh T đã sử dụng rượu nên gọi B là “thằng giật” rồi đi đến chỗ B, B nói “thằng nát không chấp thì thôi”, vì vậy giữa B và anh T xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cãi chửi nhau. Anh T nhặt đoạn gậy ở ven đường dài khoảng hơn 01m để đánh B. B nói “thích thì chơi tay bo” nhưng T dơ gậy lên vụt vào người B. B dùng tay đỡ làm gậy rơi xuống đất. Anh T lại tiếp tục dùng tay đấm vào mắt B thì B dùng tay đấm 02 cái vào bụng anh T. Anh T dùng tay bóp cổ B, B dùng tay ôm vào mạn sườn anh T. Sau đó cả hai người cùng ngã ngửa đập đầu xuống nền đường bê tông trong tư thế hai người nằm ngửa đối diện nhau, đầu anh T hướng về xưởng gỗ nhà anh Tuấn, chân hướng ra đường liên thôn, còn B hướng ngược lại. Tay anh T nắm túm áo B, còn chân B để lên trên người T. Lúc này có bà Nguyễn Thị G đi đến nói “thôi T1 bỏ tay ra” đồng thời bà G nắm tay anh T (tức T1) kéo ra nhưng anh T không bỏ ra nên bà đi về. Sau đó B ngồi dậy ở phía bên trái anh T, T vẫn đang nằm ngửa trên đường, B dùng tay phải đấm 03 phát vào má phải của anh T. Ông Nguyễn Hải Tân đi đến can ngăn, B đi về còn anh T sau đó bị tử vong. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày Nguyễn Văn B đến Công an xã C, thị xã A đầu thú và khai nhận hành vi đã thực hiện.

Ngày 15 tháng 5 năm 2017, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định pháp y về tử thi đối với anh Nguyễn Văn T và kết luận: Nguyên nhân tử vong: Đa thương tích, chấn thương sọ não nặng/ nồng độ cồn trong máu 201,1mg/100ml máu ”.

Quá trình điều tra, xác định Nguyễn Văn B bị bệnh động kinh nên ngày 18 tháng 5 năm 2017, cơ quan điều tra Công an thị xã A đã trưng cầu giám định tâm thần đối với Nguyễn Văn B.

Tại kết luận số 256/BBGĐTC, ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Viện tâm thần pháp y trung ương kết luận giám định pháp y tâm thần đối với Nguyễn Văn B như sau: “Tại thời điểm phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Nguyễn Văn B bị bệnh chậm phát triển tâm thần nhẹ/bệnh động kinh toàn thể cơn lớn. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F70/G40.6. Tại các thời điểm trên, bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, chị Trần Thị D (là vợ bị cáo B) đã đến thăm hỏi và bồi thường 50.000.000đ tiền chi phí mai táng, các khoản bồi thường khác cho gia đình người bị hại. Người đại diện cho gia đình người bị hại là chị Lưu Thị D (vợ người bị hại T) đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu gì khác đồng thời có đơn đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Văn B.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 74/2017/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã A đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm n, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 05 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 06 tháng 5 năm 2017.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, tính án phí và tuyên quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11/11/2017 chị Lưu Thị D là người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn B. Tại phiên tòa phúc thẩm chị Lưu Thị D vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại, sửa Bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 04 năm 3 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật để xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

Bị cáo Nguyễn Văn B, người đại diện hợp pháp của bị cáo không có quan điểm gì khác và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của chị Lưu Thị D là người đại diện hợp pháp của người bị hại trong thời hạn luật định, hợp lệ được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận để xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung : Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm , phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên . Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau , phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, các kết luận giám định của cơ quan chuyên môn cùng các tài liệu, chứng cứ

khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 06 tháng 5 năm 2017, tại khu vực đường liên thôn ở thôn Đ, xã C, thị xã A, tỉnh Vĩnh Phúc, xuất phát từ việc anh Nguyễn Văn T đã uống rượu có hành vi trêu tức Nguyễn Văn B dẫn đến hai bên xảy ra mâu thuẫn, chửi nhau. Sau đó anh T dùng gậy vọt vào người và dùng tay đấm vào mắt B thì B dùng tay đánh lại rồi hai bên tiếp tục xông vào vật lộn, đánh nhau. Quá trình vật lộn, đánh nhau làm anh T ngã ngửa đập đầu xuống đường bê tông thì B tiếp tục dùng tay phải đấm vào má phải của anh T, hậu quả anh T bị tử vong.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại; Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Về tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử phạt nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Chỉ vì xuất phát từ việc sô sát do người bị hại trêu tức mà bị cáo Nguyễn Văn B vật lộn làm người bị hại ngã đập đầu xuống đường bê tông, rồi sau đó dùng tay phải đấm vào má phải người bị hại gây tử vong thể hiện việc coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện tội phạm và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, là mức khởi điểm do điều luật quy định là hoàn toàn phù hợp quy định của pháp luật, tương xứng với hành vi và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn B có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào, có hoàn cảnh nhân thân éo le hiện bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại phiên tòa phúc thẩm gia đình bị cáo cung cấp tài liệu, chứng cứ xác định bị cáo là người khuyết tật và hiện nay đang được hưởng chế độ trợ cấp của Nhà nước. Đây được coi là tình tiết giảm nhẹ mới để Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt tù đối với bị cáo cho phù hợp quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử giảm chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho người bị hại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn B là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên người đại diện hợp pháp của người bị hại không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho người bị hại; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 74/2017/HSST ngày 01/11/2017 của Tòa án nhân dân thị xã A.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm n, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 06/5/2017.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Chị Lưu Thị D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSNDTX A;
- TANDTX A;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an TX A;
- THATX A;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, Văn phòng, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Duy Sơn